|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **Năm học 2023 - 2024**  **MÃ ĐỀ LS&ĐL801** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8**  Thời gian: 60 phút  Ngày thi: 18/12/2023 |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.***

**Câu 1.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không đúng** hệ quả của cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều?

**A.** Làng mạc bị tàn phá; kinh tế trì trệ, sa sút.

**B.** Đất nước bị chia cắt trong một thời gian dài.

**C.** Đời sống nhân dân khốn cùng.

**D.** Sông Gianh trở thành giới tuyến chia đôi đất nước.

**Câu 2.** Sự quan tâm của các chính quyền phong kiến và hoạt động liên tục của các đội dân binh ở hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong suốt các thế kỉ XVII – XVIII có ý nghĩa như thế nào?

**A.** Đảm bảo cho hoạt động khai thác lâu dài của người Việt ở Vịnh Bắc Bộ.

**B.** Tạo cơ sở lịch sử cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay.

**C.** Khẳng định chủ quyền và hoạt động khai thác lâu dài tại vùng vịnh Thái Lan.

**D.** Khẳng định và bảo vệ chủ quyền của các đảo, quần đảo thuộc Vịnh Bắc Bộ.

**Câu 3.** Để thực thi chủ quyền của nhà nước Đại Việt đối với Hoàng Sa - Trường Sa, chúa Nguyễn Phúc Nguyên đã cho thành lập những hải đội nào?

**A.** Hải đội Hoàng Sa và Bắc Hải. **B.** Hải đội Trường Sa và Côn Lôn.

**C.** Hải đội Tư Nghĩa và Bắc Hải. **D.** Hải đội Hoàng Sa và Trường Sa.

**Câu 4.** Đến giữa thế kỉ XIX, thực dân Anh đã hoàn thành quá trình xâm chiếm những nước nào?

**A.** Cam-pu-chia, Lào. **B.** Mã Lai, Miến Điện.

**C.** Thái Lan, In-đô-nê-xi-a. **D.** Việt Nam, Phi-líp-pin.

**Câu 5.** Đến cuối thế kỉ XIX, nước nào là quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập?

**A.** Xiêm **B.** Việt Nam **C.** Mi-an-ma. **D.** Miến Điện

**Câu 6.** Tư liệu nào sau đây là bằng chứng cho việc thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn trong các thế kỉ XVII-XVIII?

**A.** Mộc bản Triều Nguyễn. **B.** Bản đồ do Đỗ Bá vẽ.

**C.** An Nam đại quốc họa đồ. **D.** Bản đồ Hồng Đức.

**Câu 7.** Sự kiện mở đầu cho quá trình các nước phương Tây xâm lược các nước Đông Nam Á là

**A.** thực dân Anh xâm nhập Mã Lai và Miến Điện.

**B.** Bồ Đào Nha xâm lược Ma-lắc-ca.

**C.** thực dân Anh xâm nhập vào Xiêm.

**D.** Tây Ban Nha, Anh lập thương điếm ở In-đô-nê-xi-a.

**Câu 8.** Sự kiện nào diễn ra năm 1611 đánh dấu mốc quan trọng trong quá trình khai phá vùng đất phía Nam của các chúa Nguyễn?

**A.** Chúa Nguyễn lập phủ Gia Định.

**B.** Nguyễn Hoàng lập phủ Phú Yên.

**C.** Nguyễn Hoàng vào trấn thủ Thuận Hóa.

**D.** Chúa Nguyễn làm chủ vùng đất Nam Bộ.

**Câu 9.** Điểm khác biệt trong hệ quả của cuộc xung đột Trịnh – Nguyễn so với cuộc xung đột Nam – Bắc triều là gì?

**A.** Giao thương giữa các vùng bị ngăn trở do đất nước bị chia cắt.

**B.** Nhân dân đói khổ, khốn cùng vì đi phu, đi lính.

**C.** Hình thành cục diện vua Lê – chúa Trịnh, chúa Nguyễn.

**D.** Đồng ruộng, xóm làng bị tàn phá.

**Câu 10.** Cuộc xung đột Nam – Bắc triều bùng nổ là do

**A.** mâu thuẫn giữa nhân dân và Triều Lê.

**B.** mâu thuẫn giữa Nam – Bắc triều.

**C.** mâu thuẫn giữa Nguyễn Kim và các võ quan.

**D.** mâu thuẫn giữa nhân dân và Triều Mạc.

**Câu 11.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tài nguyên khoáng sản?

**A.** Đảm bảo an ninh năng lượng cho quốc gia.

**B.** Cung cấp nguyên liệu cho nông nghiệp.

**C.** Tạo nhiều việc làm cho người lao động.

**D.** Bảo vệ đa dạng sinh học, tài nguyên đất.

**Câu 12.** Nguyên nhân chính nào tạo nên sự phân hóa khí hậu theo hướng Bắc – Nam ở nước ta?

**A.** Gió mùa Tây Nam gây ảnh hưởng khác nhau ở miền bắc và miền nam.

**B.** Sự gia tăng bức xạ Mặt Trời và giảm sút ảnh hưởng của khối không khí lạnh về phía nam.

**C.** Khoảng cánh giữa 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh cảng về phía bắc càng lớn.

**D.** Bức chắn địa hình của dãy Bạch Mã kết hợp với gió Đông Bắc hoạt động mạnh từ 160B trở vào.

**Câu 13.** Khoáng sản là loại tài nguyên

**A.** không phục hồi được. **B.** thường bị hao kiệt.

**C.** có giá trị vô tận. **D.** tự phục hồi được.

**Câu 14.** Loại khoáng sản nào sau đây **không** phổ biến ở Việt Nam?

**A.** Đồng. **B.** Kim cương. **C.** Dầu mỏ. **D.** Than.

**Câu 15.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam (trang 8), cho biết mỏ Apatit tập trung chủ yếu ở tỉnh nào sau đây?

**A.** Cao Bằng. **B.** Tuyên Quang. **C.** Bắc Cạn. **D.** Lào Cai.

**Câu 16.** Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện qua yếu tố nào?

**A.** Nhiệt độ trung bình năm trên cả nước lớn hơn 20oC.

**B.** Chịu ảnh hưởng của các khối khí hoạt động theo mùa.

**C.** Lượng mưa lớn, dao động từ 1500 – 2000 mm/ năm.

**D.** Độ ẩm không khí cao, trung bình trên 80%.

**Câu 17.** Khí hậu ở vùng biển và thềm lục địa có đặc điểm

**A.** Phân hóa theo bắc - nam. **B.** Cận nhiệt đới gió mùa.

**C.** Ôn hòa hơn trong đất liền. **D.** Có sự phân hóa phức tạp.

**Câu 18.** Ở miền Bắc Việt Nam, khí hậu mùa đông có đặc điểm như thế nào?

**A**. Nóng, khô và phân thành hai mùa rõ rệt.

**B**. Thời tiết lạnh buốt và khô ráo, nhiều mây.

**C.** Nóng ẩm và mưa nhiều diễn ra quanh năm.

**D**. Đầu mùa tương đối khô, cuối mùa ẩm ướt.

**Câu 19.** Vấn đề nào dưới đây đặt ra khi khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản?

**A.** Giá thành sản phẩm đầu ra thấp. **B.** Gây ô nhiễm môi trường sinh thái.

**C.** Khó khăn trong khâu vận chuyển. **D.** Chi phí vận chuyển, chế biến lớn.

**Câu 20.** Dựa vào Atlat VN (trang 9), cho biết vùng khí hậu nào dưới đây có mùa mưa lệch về thu đông?

**A.** Vùng khí hậu Tây Nguyên. **B.** Vùng khí hậu Bắc Trung Bộ.

**C.** Vùng khí hậu Đông Bắc Bộ. **D.** Vùng khí hậu Tây Bắc Bộ.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1. (1,5 điểm)** Hãy giải thích nguyên nhân bùng nổ cuộc xung đột Nam - Bắc triều. Bằng hiểu biết của bản thân, em hãy đưa ra 2 lí do phản đối cuộc xung đột Nam – Bắc triều.

**Câu 2. (1 điểm)** Nêu ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn trong các thế kỉ XVI – XVIII. Từ đó, nêu rõ 2 hành động, việc làm cụ thể của bản thân thể hiện trách nhiệm với vấn đề bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay.

**Câu 3. (1,5 điểm)**

**a. (1 điểm)** Trình bày đặc điểm tài nguyên khoáng sản nước ta.

**b. (0,5 điểm)** Dựa vào hiểu biết của bản thân em hãy nêu một số biện pháp sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản ở nước ta hiện nay? *(Nêu ít nhất 2 giải pháp cụ thể)*

**Câu 4. (1 điểm)** Sự phân hoá khí hậu theo độ cao đã tạo điều kiện phát triển các loại hình du lịch tại vùng núi cao. Em hãy kể tên 4 điểm du lịch tại vùng núi cao nổi tiếng của nước ta.

**-----------HẾT----------**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **Năm học 2023 - 2024**  **MÃ ĐỀ LS&ĐL802** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8**  Thời gian: 60 phút  Ngày thi: 18/12/2023 |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái trước câu trả lời đúng nhất..***

**Câu 1.** Điểm khác biệt trong hệ quả của cuộc xung đột Trịnh – Nguyễn so với cuộc xung đột Nam – Bắc triều là gì?

**A.** Hình thành cục diện vua Lê – chúa Trịnh, chúa Nguyễn.

**B.** Đồng ruộng, xóm làng bị tàn phá.

**C.** Nhân dân đói khổ, khốn cùng vì đi phu, đi lính.

**D.** Giao thương giữa các vùng bị ngăn trở do đất nước bị chia cắt.

**Câu 2.** Sự quan tâm của các chính quyền phong kiến và hoạt động liên tục của các đội dân binh ở hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong suốt các thế kỉ XVII – XVIII có ý nghĩa như thế nào?

**A.** Tạo cơ sở lịch sử cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay.

**B.** Đảm bảo cho hoạt động khai thác lâu dài của người Việt ở Vịnh Bắc Bộ.

**C.** Khẳng định chủ quyền và hoạt động khai thác lâu dài tại vùng vịnh Thái Lan.

**D.** Khẳng định và bảo vệ chủ quyền của các đảo, quần đảo thuộc Vịnh Bắc Bộ.

**Câu 3.** Tư liệu nào sau đây là bằng chứng cho việc thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn trong các thế kỉ XVII-XVIII?

**A.** Bản đồ do Đỗ Bá vẽ. **B.** Mộc bản Triều Nguyễn.

**C.** Bản đồ Hồng Đức. **D.** An Nam đại quốc họa đồ.

**Câu 4.** Sự kiện mở đầu cho quá trình các nước phương Tây xâm lược các nước Đông Nam Á là

**A.** Bồ Đào Nha xâm lược Ma-lắc-ca.

**B.** Tây Ban Nha, Anh lập thương điếm ở In-đô-nê-xi-a.

**C.** thực dân Anh xâm nhập Mã Lai và Miến Điện.

**D.** thực dân Anh xâm nhập vào Xiêm.

**Câu 5.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không đúng** hệ quả của cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều?

**A.** Sông Gianh trở thành giới tuyến chia đôi đất nước.

**B.** Đời sống nhân dân khốn cùng.

**C.** Đất nước bị chia cắt trong một thời gian dài.

**D.** Làng mạc bị tàn phá; kinh tế trì trệ, sa sút.

**Câu 6.** Cuộc xung đột Nam – Bắc triều bùng nổ là do

**A.** mâu thuẫn giữa Nam – Bắc triều.

**B.** mâu thuẫn giữa nhân dân và Triều Lê.

**C.** mâu thuẫn giữa nhân dân và Triều Mạc.

**D.** mâu thuẫn giữa Nguyễn Kim và các võ quan.

**Câu 7.** Sự kiện nào diễn ra năm 1611 đánh dấu mốc quan trọng trong quá trình khai phá vùng đất phía Nam của các chúa Nguyễn?

**A.** Chúa Nguyễn làm chủ vùng đất Nam Bộ.

**B.** Nguyễn Hoàng vào trấn thủ Thuận Hóa.

**C.** Chúa Nguyễn lập phủ Gia Định.

**D.** Nguyễn Hoàng lập phủ Phú Yên.

**Câu 8.** Đến giữa thế kỉ XIX, thực dân Anh đã hoàn thành quá trình xâm chiếm những nước nào?

**A.** Thái Lan, In-đô-nê-xi-a. **B.** Cam-pu-chia, Lào.

**C.** Việt Nam, Phi-líp-pin. **D.** Mã Lai, Miến Điện.

**Câu 9.** Đến cuối thế kỉ XIX, nước nào là quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập?

**A.** Mi-an-ma. **B.** Miến Điện **C.** Xiêm **D.** Việt Nam

**Câu 10.** Để thực thi chủ quyền của nhà nước Đại Việt đối với Hoàng Sa - Trường Sa, chúa Nguyễn Phúc Nguyên đã cho thành lập những hải đội nào?

**A.** Hải đội Hoàng Sa và Trường Sa. **B.** Hải đội Tư Nghĩa và Bắc Hải.

**C.** Hải đội Trường Sa và Côn Lôn. **D.** Hải đội Hoàng Sa và Bắc Hải.

**Câu 11.** Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện qua yếu tố nào?

**A.** Nhiệt độ trung bình năm trên cả nước lớn hơn 20oC.

**B.** Lượng mưa lớn, dao động từ 1500 – 2000 mm/ năm.

**C.** Độ ẩm không khí cao, trung bình trên 80%.

**D.** Chịu ảnh hưởng của các khối khí hoạt động theo mùa.

**Câu 12.** Dựa vào Atlat VN (trang 9), cho biết vùng khí hậu nào dưới đây có mùa mưa lệch về thu đông?

**A.** Vùng khí hậu Tây Nguyên. **B.** Vùng khí hậu Tây Bắc Bộ.

**C.** Vùng khí hậu Bắc Trung Bộ. **D.** Vùng khí hậu Đông Bắc Bộ.

**Câu 13.** Loại khoáng sản nào sau đây **không** phổ biến ở Việt Nam?

**A.** Than. **B.** Đồng. **C.** Dầu mỏ. **D.** Kim cương.

**Câu 14.** Vấn đề nào dưới đây đặt ra khi khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản?

**A.** Gây ô nhiễm môi trường sinh thái. **B.** Chi phí vận chuyển, chế biến lớn.

**C.** Khó khăn trong khâu vận chuyển. **D.** Giá thành sản phẩm đầu ra thấp.

**Câu 15.** Ở miền Bắc Việt Nam, khí hậu mùa đông có đặc điểm như thế nào?

**A**. Nóng, khô và phân thành hai mùa rõ rệt.

**B**. Đầu mùa tương đối khô, cuối mùa ẩm ướt.

**C.** Nóng ẩm và mưa nhiều diễn ra quanh năm.

**D**. Thời tiết lạnh buốt và khô ráo, nhiều mây.

**Câu 16.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tài nguyên khoáng sản?

**A.** Tạo nhiều việc làm cho người lao động.

**B.** Cung cấp nguyên liệu cho nông nghiệp.

**C.** Bảo vệ đa dạng sinh học, tài nguyên đất.

**D.** Đảm bảo an ninh năng lượng cho quốc gia.

**Câu 17.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 8 (Địa chất, khoáng sản), cho biết mỏ Apatit tập trung chủ yếu ở tỉnh nào sau đây?

**A.** Tuyên Quang. **B.** Lào Cai. **C.** Cao Bằng. **D.** Bắc Cạn.

**Câu 18.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm khí hậu ở vùng biển và thềm lục địa của Việt Nam?

**A.** Ôn hòa hơn trong đất liền. **B.** Phân hóa theo bắc - nam.

**C.** Cận nhiệt đới gió mùa. **D.** Có sự phân hóa phức tạp.

**Câu 19.** Khoáng sản là loại tài nguyên

**A.** tự phục hồi được. **B.** có giá trị vô tận.

**C.** không phục hồi được. **D.** thường bị hao kiệt.

**Câu 20.** Nguyên nhân tạo nên sự phân hóa khí hậu theo hướng Bắc – Nam ở nước ta do?

**A.** Bức chắn địa hình của dãy Bạch Mã kết hợp với gió Đông Bắc hoạt động mạnh từ 160B trở vào.

**B.** Sự gia tăng bức xạ Mặt Trời và giảm sút ảnh hưởng của khối không khí lạnh về phía nam.

**C.** Khoảng cánh giữa 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh cảng về phía bắc càng lớn.

**D.** Gió mùa Tây Nam gây ảnh hưởng khác nhau ở miền bắc và miền nam.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1. (1,5 điểm)** Hãy giải thích nguyên nhân bùng nổ cuộc xung đột Nam - Bắc triều. Bằng hiểu biết của bản thân, em hãy đưa ra 2 lí do phản đối cuộc xung đột Nam – Bắc triều.

**Câu 2. (1 điểm)** Nêu ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn trong các thế kỉ XVI – XVIII. Từ đó, nêu rõ 2 hành động, việc làm cụ thể của bản thân thể hiện trách nhiệm với vấn đề bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay.

**Câu 3. (1,5 điểm)**

**a. (1 điểm)** Trình bày đặc điểm tài nguyên khoáng sản nước ta.

**b. (0,5 điểm)** Dựa vào hiểu biết của bản thân em hãy nêu một số biện pháp sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản ở nước ta hiện nay? *(Nêu ít nhất 2 giải pháp cụ thể)*

**Câu 4. (1 điểm)** Sự phân hoá của khí hậu giữa miền Bắc và miền Nam ảnh hưởng đến mùa vụ du lịch của hai miền. Hãy kể tên 02 điểm du lịch biển ở miền Bắc hầu như chỉ diễn ra vào mùa hạ và 02 điểm du lịch biển ở miền Nam diễn ra quanh năm.

**-----------HẾT----------**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **Năm học 2023 - 2024**  **MÃ ĐỀ LS&ĐL803** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8**  Thời gian: 60 phút  Ngày thi: 18/12/2023 |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.***

**Câu 1.** Sự quan tâm của các chính quyền phong kiến và hoạt động liên tục của các đội dân binh ở hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong suốt các thế kỉ XVII – XVIII có ý nghĩa như thế nào?

**A.** Tạo cơ sở lịch sử cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay.

**B.** Khẳng định và bảo vệ chủ quyền của các đảo, quần đảo thuộc Vịnh Bắc Bộ.

**C.** Đảm bảo cho hoạt động khai thác lâu dài của người Việt ở Vịnh Bắc Bộ.

**D.** Khẳng định chủ quyền và hoạt động khai thác lâu dài tại vùng vịnh Thái Lan.

**Câu 2.** Đến giữa thế kỉ XIX, thực dân Anh đã hoàn thành quá trình xâm chiếm những nước nào?

**A.** Mã Lai, Miến Điện. **B.** Cam-pu-chia, Lào.

**C.** Việt Nam, Phi-líp-pin. **D.** Thái Lan, In-đô-nê-xi-a.

**Câu 3.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không đúng** hệ quả của cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều?

**A.** Sông Gianh trở thành giới tuyến chia đôi đất nước.

**B.** Đất nước bị chia cắt trong một thời gian dài.

**C.** Đời sống nhân dân khốn cùng.

**D.** Làng mạc bị tàn phá; kinh tế trì trệ, sa sút.

**Câu 4.** Để thực thi chủ quyền của nhà nước Đại Việt đối với Hoàng Sa - Trường Sa, chúa Nguyễn Phúc Nguyên đã cho thành lập những hải đội nào?

**A.** Hải đội Tư Nghĩa và Bắc Hải. **B.** Hải đội Hoàng Sa và Trường Sa.

**C.** Hải đội Trường Sa và Côn Lôn. **D.** Hải đội Hoàng Sa và Bắc Hải.

**Câu 5.** Đến cuối thế kỉ XIX, nước nào là quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập?

**A.** Việt Nam **B.** Xiêm **C.** Mi-an-ma. **D.** Miến Điện

**Câu 6.** Cuộc xung đột Nam – Bắc triều bùng nổ là do

**A.** mâu thuẫn giữa Nam – Bắc triều.

**B.** mâu thuẫn giữa Nguyễn Kim và các võ quan.

**C.** mâu thuẫn giữa nhân dân và Triều Mạc.

**D.** mâu thuẫn giữa nhân dân và Triều Lê.

**Câu 7.** Sự kiện nào diễn ra năm 1611 đánh dấu mốc quan trọng trong quá trình khai phá vùng đất phía Nam của các chúa Nguyễn?

**A.** Nguyễn Hoàng lập phủ Phú Yên.

**B.** Chúa Nguyễn làm chủ vùng đất Nam Bộ.

**C.** Nguyễn Hoàng vào trấn thủ Thuận Hóa.

**D.** Chúa Nguyễn lập phủ Gia Định.

**Câu 8.** Tư liệu nào sau đây là bằng chứng cho việc thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn trong các thế kỉ XVII-XVIII?

**A.** An Nam đại quốc họa đồ. **B.** Mộc bản Triều Nguyễn.

**C.** Bản đồ Hồng Đức. **D.** Bản đồ do Đỗ Bá vẽ.

**Câu 9.** Sự kiện mở đầu cho quá trình các nước phương Tây xâm lược các nước Đông Nam Á là

**A.** thực dân Anh xâm nhập vào Xiêm.

**B.** Tây Ban Nha, Anh lập thương điếm ở In-đô-nê-xi-a.

**C.** thực dân Anh xâm nhập Mã Lai và Miến Điện.

**D.** Bồ Đào Nha xâm lược Ma-lắc-ca.

**Câu 10.** Điểm khác biệt trong hệ quả của cuộc xung đột Trịnh – Nguyễn so với cuộc xung đột Nam – Bắc triều là gì?

**A.** Nhân dân đói khổ, khốn cùng vì đi phu, đi lính.

**B.** Giao thương giữa các vùng bị ngăn trở do đất nước bị chia cắt.

**C.** Hình thành cục diện vua Lê – chúa Trịnh, chúa Nguyễn.

**D.** Đồng ruộng, xóm làng bị tàn phá.

**Câu 11.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 8 (Địa chất, khoáng sản), cho biết mỏ Apatit tập trung chủ yếu ở tỉnh nào sau đây?

**A.** Lào Cai. **B.** Tuyên Quang. **C.** Bắc Cạn. **D.** Cao Bằng.

**Câu 12.** Khoáng sản là loại tài nguyên

**A.** không phục hồi được. **B.** thường bị hao kiệt.

**C.** có giá trị vô tận. **D.** tự phục hồi được.

**Câu 13.** Vấn đề nào dưới đây đặt ra khi khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản?

**A.** Giá thành sản phẩm đầu ra thấp. **B.** Gây ô nhiễm môi trường sinh thái.

**C.** Chi phí vận chuyển, chế biến lớn. **D.** Khó khăn trong khâu vận chuyển.

**Câu 14.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm khí hậu ở vùng biển và thềm lục địa của Việt Nam?

**A.** Có sự phân hóa phức tạp. **B.** Ôn hòa hơn trong đất liền.

**C.** Phân hóa theo bắc - nam. **D.** Cận nhiệt đới gió mùa.

**Câu 15.** Dựa vào Atlat VN (trang 9), cho biết vùng khí hậu nào dưới đây có mùa mưa lệch về thu đông?

**A.** Vùng khí hậu Đông Bắc Bộ. **B.** Vùng khí hậu Tây Bắc Bộ.

**C.** Vùng khí hậu Bắc Trung Bộ. **D.** Vùng khí hậu Tây Nguyên.

**Câu 16.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tài nguyên khoáng sản?

**A.** Cung cấp nguyên liệu cho nông nghiệp.

**B.** Bảo vệ đa dạng sinh học, tài nguyên đất.

**C.** Tạo nhiều việc làm cho người lao động.

**D.** Đảm bảo an ninh năng lượng cho quốc gia.

**Câu 17.** Ở miền Bắc Việt Nam, khí hậu mùa đông có đặc điểm như thế nào?

**A**. Nóng, khô và phân thành hai mùa rõ rệt.

**B**. Nóng ẩm và mưa nhiều diễn ra quanh năm.

**D**. Thời tiết lạnh buốt và khô ráo, nhiều mây.

**C.** Đầu mùa tương đối khô, cuối mùa ẩm ướt.

**Câu 18.** Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện qua yếu tố nào?

**A.** Chịu ảnh hưởng của các khối khí hoạt động theo mùa.

**B.** Lượng mưa lớn, dao động từ 1500 – 2000 mm/ năm.

**C.** Độ ẩm không khí cao, trung bình trên 80%.

**D.** Nhiệt độ trung bình năm trên cả nước lớn hơn 20oC.

**Câu 19.** Nguyên nhân tạo nên sự phân hóa khí hậu theo hướng Bắc – Nam ở nước ta do?

**A.** Gió mùa Tây Nam gây ảnh hưởng khác nhau ở miền bắc và miền nam.

**B.** Bức chắn địa hình của dãy Bạch Mã kết hợp với gió Đông Bắc hoạt động mạnh từ 160B trở vào.

**C.** Khoảng cánh giữa 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh cảng về phía bắc càng lớn.

**D.** Sự gia tăng bức xạ Mặt Trời và giảm sút ảnh hưởng của khối không khí lạnh về phía nam.

**Câu 20.** Loại khoáng sản nào sau đây **không** phổ biến ở Việt Nam?

**A.** Kim cương. **B.** Đồng. **C.** Than. **D.** Dầu mỏ.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1. (1,5 điểm)** Hãy giải thích nguyên nhân bùng nổ cuộc xung đột Nam - Bắc triều. Bằng hiểu biết của bản thân, em hãy đưa ra 2 lí do phản đối cuộc xung đột Nam – Bắc triều.

**Câu 2. (1 điểm)** Nêu ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn trong các thế kỉ XVI – XVIII. Từ đó, nêu rõ 2 hành động, việc làm cụ thể của bản thân thể hiện trách nhiệm với vấn đề bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay.

**Câu 3. (1,5 điểm)**

**a. (1 điểm)** Trình bày đặc điểm tài nguyên khoáng sản nước ta.

**b. (0,5 điểm)** Dựa vào hiểu biết của bản thân em hãy nêu một số biện pháp sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản ở nước ta hiện nay? *(Nêu ít nhất 2 giải pháp cụ thể)*

**Câu 4. (1 điểm)** Sự phân hoá của khí hậu giữa miền Bắc và miền Nam ảnh hưởng đến mùa vụ du lịch của hai miền. Hãy kể tên 02 điểm du lịch biển ở miền Bắc hầu như chỉ diễn ra vào mùa hạ và 02 điểm du lịch biển ở miền Nam diễn ra quanh năm.

**-----------HẾT----------**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **Năm học 2023 - 2024**  **MÃ ĐỀ LS&ĐL804** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8**  Thời gian: 60 phút  Ngày thi: 18/12/2023 |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất và ghi vào giấy kiểm tra.***

**Câu 1.** Điểm khác biệt trong hệ quả của cuộc xung đột Trịnh – Nguyễn so với cuộc xung đột Nam – Bắc triều là gì?

**A.** Giao thương giữa các vùng bị ngăn trở do đất nước bị chia cắt.

**B.** Đồng ruộng, xóm làng bị tàn phá.

**C.** Hình thành cục diện vua Lê – chúa Trịnh, chúa Nguyễn.

**D.** Nhân dân đói khổ, khốn cùng vì đi phu, đi lính.

**Câu 2.** Cuộc xung đột Nam – Bắc triều bùng nổ là do

**A.** mâu thuẫn giữa Nam – Bắc triều.

**B.** mâu thuẫn giữa nhân dân và Triều Lê.

**C.** mâu thuẫn giữa Nguyễn Kim và các võ quan.

**D.** mâu thuẫn giữa nhân dân và Triều Mạc.

**Câu 3.** Sự quan tâm của các chính quyền phong kiến và hoạt động liên tục của các đội dân binh ở hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong suốt các thế kỉ XVII – XVIII có ý nghĩa như thế nào?

**A.** Khẳng định và bảo vệ chủ quyền của các đảo, quần đảo thuộc Vịnh Bắc Bộ.

**B.** Tạo cơ sở lịch sử cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay.

**C.** Khẳng định chủ quyền và hoạt động khai thác lâu dài tại vùng vịnh Thái Lan.

**D.** Đảm bảo cho hoạt động khai thác lâu dài của người Việt ở Vịnh Bắc Bộ.

**Câu 4.** Để thực thi chủ quyền của nhà nước Đại Việt đối với Hoàng Sa - Trường Sa, chúa Nguyễn Phúc Nguyên đã cho thành lập những hải đội nào?

**A.** Hải đội Hoàng Sa và Bắc Hải. **B.** Hải đội Trường Sa và Côn Lôn.

**C.** Hải đội Tư Nghĩa và Bắc Hải. **D.** Hải đội Hoàng Sa và Trường Sa.

**Câu 5.** Tư liệu nào sau đây là bằng chứng cho việc thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn trong các thế kỉ XVII-XVIII?

**A.** Bản đồ do Đỗ Bá vẽ. **B.** An Nam đại quốc họa đồ.

**C.** Bản đồ Hồng Đức. **D.** Mộc bản Triều Nguyễn.

**Câu 6.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không đúng** hệ quả của cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều?

**A.** Đời sống nhân dân khốn cùng.

**B.** Làng mạc bị tàn phá; kinh tế trì trệ, sa sút.

**C.** Đất nước bị chia cắt trong một thời gian dài.

**D.** Sông Gianh trở thành giới tuyến chia đôi đất nước.

**Câu 7.** Đến giữa thế kỉ XIX, thực dân Anh đã hoàn thành quá trình xâm chiếm những nước nào?

**A.** Mã Lai, Miến Điện. **B.** Cam-pu-chia, Lào.

**C.** Thái Lan, In-đô-nê-xi-a. **D.** Việt Nam, Phi-líp-pin.

**Câu 8.** Đến cuối thế kỉ XIX, nước nào là quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập?

**A.** Xiêm **B.** Việt Nam **C.** Mi-an-ma. **D.** Miến Điện

**Câu 9.** Sự kiện mở đầu cho quá trình các nước phương Tây xâm lược các nước Đông Nam Á là

**A.** Bồ Đào Nha xâm lược Ma-lắc-ca.

**B.** Tây Ban Nha, Anh lập thương điếm ở In-đô-nê-xi-a.

**C.** thực dân Anh xâm nhập vào Xiêm.

**D.** thực dân Anh xâm nhập Mã Lai và Miến Điện

**Câu 10.** Sự kiện nào diễn ra năm 1611 đánh dấu mốc quan trọng trong quá trình khai phá vùng đất phía Nam của các chúa Nguyễn?

**A.** Nguyễn Hoàng vào trấn thủ Thuận Hóa.

**B.** Chúa Nguyễn làm chủ vùng đất Nam Bộ.

**C.** Chúa Nguyễn lập phủ Gia Đình.

**D.** Nguyễn Hoàng lập phủ Phú Yên.

**Câu 11.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tài nguyên khoáng sản?

**A.** Đảm bảo an ninh năng lượng cho quốc gia.

**B.** Tạo nhiều việc làm cho người lao động.

**C.** Cung cấp nguyên liệu cho nông nghiệp.

**D.** Bảo vệ đa dạng sinh học, tài nguyên đất.

**Câu 12.** Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện qua yếu tố nào?

**A.** Nhiệt độ trung bình năm trên cả nước lớn hơn 20oC.

**B.** Độ ẩm không khí cao, trung bình trên 80%.

**C.** Lượng mưa lớn, dao động từ 1500 – 2000 mm/ năm.

**D.** Chịu ảnh hưởng của các khối khí hoạt động theo mùa.

**Câu 13.** Nguyên nhân tạo nên sự phân hóa khí hậu theo hướng Bắc – Nam ở nước ta do?

**A.** Gió mùa Tây Nam gây ảnh hưởng khác nhau ở miền bắc và miền nam.

**B.** Bức chắn địa hình của dãy Bạch Mã kết hợp với gió Đông Bắc hoạt động mạnh từ 160B trở vào.

**C.** Sự gia tăng bức xạ Mặt Trời và giảm sút ảnh hưởng của khối không khí lạnh về phía nam.

**D.** Khoảng cánh giữa 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh cảng về phía bắc càng lớn.

**Câu 14.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm khí hậu ở vùng biển và thềm lục địa của Việt Nam?

**A.** Ôn hòa hơn trong đất liền. **B.** Có sự phân hóa phức tạp.

**C.** Cận nhiệt đới gió mùa. **D.** Phân hóa theo bắc - nam.

**Câu 15.** Khoáng sản là loại tài nguyên

**A.** thường bị hao kiệt.  **B.** có giá trị vô tận.

**C.** tự phục hồi được. **D.** không phục hồi được.

**Câu 16.** Ở miền Bắc Việt Nam, khí hậu mùa đông có đặc điểm như thế nào?

**A**. Nóng, khô và phân thành hai mùa rõ rệt.

**B**. Đầu mùa tương đối khô, cuối mùa ẩm ướt.

**D**. Thời tiết lạnh buốt và khô ráo, nhiều mây.

**C.** Nóng ẩm và mưa nhiều diễn ra quanh năm.

**Câu 17.** Vấn đề nào dưới đây đặt ra khi khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản?

**A.** Chi phí vận chuyển, chế biến lớn. **B.** Gây ô nhiễm môi trường sinh thái.

**C.** Giá thành sản phẩm đầu ra thấp. **D.** Khó khăn trong khâu vận chuyển.

**Câu 18.** Loại khoáng sản nào sau đây **không** phổ biến ở Việt Nam?

**A.** Than. **B.** Dầu mỏ. **C.** Đồng. **D.** Kim cương.

**Câu 19.** Dựa vào Atlat VN (trang 9), cho biết vùng khí hậu nào dưới đây có mùa mưa lệch về thu đông?

**A.** Vùng khí hậu Tây Nguyên. **B.** Vùng khí hậu Bắc Trung Bộ.

**C.** Vùng khí hậu Tây Bắc Bộ. **D.** Vùng khí hậu Đông Bắc Bộ.

**Câu 20.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 8 (Địa chất, khoáng sản), cho biết mỏ Apatit tập trung chủ yếu ở tỉnh nào sau đây?

**A.** Cao Bằng. **B.** Bắc Cạn.

**C.** Lào Cai. **D.** Tuyên Quang.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1. (1,5 điểm)** Hãy giải thích nguyên nhân bùng nổ cuộc xung đột Nam - Bắc triều. Bằng hiểu biết của bản thân, em hãy đưa ra 2 lí do phản đối cuộc xung đột Nam – Bắc triều.

**Câu 2. (1 điểm)** Nêu ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn trong các thế kỉ XVI – XVIII. Từ đó, nêu rõ 2 hành động, việc làm cụ thể của bản thân thể hiện trách nhiệm với vấn đề bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay.

**Câu 3. (1,5 điểm)**

**a. (1 điểm)** Trình bày đặc điểm tài nguyên khoáng sản nước ta.

**b. (0,5 điểm)** Dựa vào hiểu biết của bản thân em hãy nêu một số biện pháp sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản ở nước ta hiện nay? *(Nêu ít nhất 2 giải pháp cụ thể)*

**Câu 4. (1 điểm)** Sự phân hoá khí hậu theo độ cao đã tạo điều kiện phát triển các loại hình du lịch tại vùng núi cao. Em hãy kể tên 4 điểm du lịch tại vùng núi cao nổi tiếng của nước ta.

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA QUẤT**  **Năm học 2023 - 2024**  **ĐỀ DỰ PHÒNG** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8**  Thời gian: 60 phút  Ngày thi: 18/12/2023 |

**I.TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.***

**Câu 1.** Điểm khác biệt trong hệ quả của cuộc xung đột Trịnh – Nguyễn so với cuộc xung đột Nam – Bắc triều là gì?

**A.** Hình thành cục diện vua Lê – chúa Trịnh, chúa Nguyễn.

**B.** Nhân dân đói khổ, khốn cùng vì đi phu, đi lính.

**C.** Đồng ruộng, xóm làng bị tàn phá.

**D.** Giao thương giữa các vùng bị ngăn trở do đất nước bị chia cắt.

**Câu 2.** Cuộc xung đột Nam – Bắc triều bùng nổ là do

**A.** mâu thuẫn giữa nhân dân và Triều Lê. **B.** mâu thuẫn giữa nhân dân và Triều Mạc.

**C.** mâu thuẫn giữa Nguyễn Kim và các võ quan. **D.** mâu thuẫn giữa Nam – Bắc triều.

**Câu 3.** Đến cuối thế kỉ XIX, nước nào là quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập?

**A.** Mi-an-ma. **B.** Miến Điện **C.** Xiêm **D.** Việt Nam

**Câu 4.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không đúng** hệ quả của cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều?

**A.** Sông Gianh trở thành giới tuyến chia đôi đất nước.

**B.** Đất nước bị chia cắt trong một thời gian dài.

**C.** Làng mạc bị tàn phá; kinh tế trì trệ, sa sút.

**D.** Đời sống nhân dân khốn cùng.

**Câu 5.** Sự kiện mở đầu cho quá trình các nước phương Tây xâm lược các nước Đông Nam Á là

**A.** Bồ Đào Nha xâm lược Ma-lắc-ca.

**B.** Tây Ban Nha, Anh lập thương điếm ở In-đô-nê-xi-a.

**C.** thực dân Anh xâm nhập Mã Lai và Miến Điện.

**D.** thực dân Anh xâm nhập vào Xiêm.

**Câu 6.** Đến giữa thế kỉ XIX, thực dân Anh đã hoàn thành quá trình xâm chiếm những nước nào?

**A.** Cam-pu-chia, Lào. **B.** Thái Lan, In-đô-nê-xi-a.

**C.** Việt Nam, Phi-líp-pin. **D.** Mã Lai, Miến Điện.

**Câu 7.** Sự kiện nào diễn ra năm 1611 đánh dấu mốc quan trọng trong quá trình khai phá vùng đất phía Nam của các chúa Nguyễn?

**A.** Nguyễn Hoàng vào trấn thủ Thuận Hóa. **B.** Nguyễn Hoàng lập phủ Phú Yên.

**C.** Chúa Nguyễn làm chủ vùng đất Nam Bộ. **D.** Chúa Nguyễn lập phủ Gia Định.

**Câu 8.** Sự quan tâm của các chính quyền phong kiến và hoạt động liên tục của các đội dân binh ở hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong suốt các thế kỉ XVII – XVIII có ý nghĩa như thế nào?

**A.** Đảm bảo cho hoạt động khai thác lâu dài của người Việt ở Vịnh Bắc Bộ.

**B.** Tạo cơ sở lịch sử cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay.

**C.** Khẳng định và bảo vệ chủ quyền của các đảo, quần đảo thuộc Vịnh Bắc Bộ.

**D.** Khẳng định chủ quyền và hoạt động khai thác lâu dài tại vùng vịnh Thái Lan.

**Câu 9.** Tư liệu nào sau đây là bằng chứng cho việc thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn trong các thế kỉ XVII-XVIII?

**A.** Bản đồ Hồng Đức. **B.** Mộc bản Triều Nguyễn.

**C.** Bản đồ do Đỗ Bá vẽ. **D.** An Nam đại quốc họa đồ.

**Câu 10.** Để thực thi chủ quyền của nhà nước Đại Việt đối với Hoàng Sa - Trường Sa, chúa Nguyễn Phúc Nguyên đã cho thành lập những hải đội nào?

**A.** Hải đội Hoàng Sa và Trường Sa. **B.** Hải đội Hoàng Sa và Bắc Hải.

**C.** Hải đội Tư Nghĩa và Bắc Hải. **D.** Hải đội Trường Sa và Côn Lôn.

**Câu 11.** Loại khoáng sản nào sau đây **không** phổ biến ở Việt Nam?

**A.** Dầu mỏ. **B.** Than. **C.** Kim cương. **D.** Đồng.

**Câu 12.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 8 (Địa chất, khoáng sản), cho biết mỏ Apatit tập trung chủ yếu ở tỉnh nào sau đây?

**A.** Cao Bằng. **B.** Bắc Cạn.

**C.** Lào Cai. **D.** Tuyên Quang.

**Câu 13.** Vấn đề nào dưới đây đặt ra khi khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản?

**A.** Gây ô nhiễm môi trường sinh thái. **B.** Khó khăn trong khâu vận chuyển.

**C.** Chi phí vận chuyển, chế biến lớn. **D.** Giá thành sản phẩm đầu ra thấp.

**Câu 14.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tài nguyên khoáng sản?

**A.** Bảo vệ đa dạng sinh học, tài nguyên đất.

**B.** Đảm bảo an ninh năng lượng cho quốc gia.

**C.** Cung cấp nguyên liệu cho nông nghiệp.

**D.** Tạo nhiều việc làm cho người lao động.

**Câu 15.** Khoáng sản là loại tài nguyên

**A.** có giá trị vô tận. **B.** tự phục hồi được.

**C.** thường bị hao kiệt.  **D.** không phục hồi được.

**Câu 16.** Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện qua yếu tố nào?

**A.** Độ ẩm không khí cao, trung bình trên 80%.

**B.** Nhiệt độ trung bình năm trên cả nước lớn hơn 20oC.

**C.** Lượng mưa lớn, dao động từ 1500 – 2000 mm/ năm.

**D.** Chịu ảnh hưởng của các khối khí hoạt động theo mùa.

**Câu 17.** Ở miền Bắc Việt Nam, khí hậu mùa đông có đặc điểm như thế nào?

**A**. Nóng, khô và phân thành hai mùa rõ rệt.

**B**. Đầu mùa tương đối khô, cuối mùa ẩm ướt.

**D**. Thời tiết lạnh buốt và khô ráo, nhiều mây.

**C.** Nóng ẩm và mưa nhiều diễn ra quanh năm.

**Câu 18.** Dựa vào Atlat VN (trang 9), cho biết vùng khí hậu nào dưới đây có mùa mưa lệch về thu đông?

**A.** Vùng khí hậu Đông Bắc Bộ. **B.** Vùng khí hậu Tây Bắc Bộ.

**C.** Vùng khí hậu Bắc Trung Bộ. **D.** Vùng khí hậu Tây Nguyên.

**Câu 19.** Nguyên nhân tạo nên sự phân hóa khí hậu theo hướng Bắc – Nam ở nước ta do?

**A.** Khoảng cánh giữa 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh cảng về phía bắc càng lớn.

**B.** Sự gia tăng bức xạ Mặt Trời và giảm sút ảnh hưởng của khối không khí lạnh về phía nam.

**C.** Gió mùa Tây Nam gây ảnh hưởng khác nhau ở miền bắc và miền nam.

**D.** Bức chắn địa hình của dãy Bạch Mã kết hợp với gió Đông Bắc hoạt động mạnh từ 160B trở vào.

**Câu 20.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm khí hậu ở vùng biển và thềm lục địa của Việt Nam?

**A.** Cận nhiệt đới gió mùa. **B.** Ôn hòa hơn trong đất liền.

**C.** Có sự phân hóa phức tạp. **D.** Phân hóa theo bắc - nam.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1. (1,5 điểm)** Hãy giải thích nguyên nhân bùng nổ cuộc xung đột Nam - Bắc triều. Bằng hiểu biết của bản thân, em hãy đưa ra 2 lí do phản đối cuộc xung đột Nam – Bắc triều.

**Câu 2. (1 điểm)** Nêu ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn trong các thế kỉ XVI – XVIII. Từ đó, nêu rõ 2 hành động, việc làm cụ thể của bản thân thể hiện trách nhiệm với vấn đề bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay.

**Câu 3. (1,5 điểm)**

**a. (1 điểm)** Trình bày đặc điểm tài nguyên khoáng sản nước ta.

**b. (0,5 điểm)** Dựa vào hiểu biết của bản thân em hãy nêu một số biện pháp sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản ở nước ta hiện nay? *(Nêu ít nhất 2 giải pháp cụ thể)*

**Câu 4. (1 điểm)** Sự phân hoá khí hậu theo độ cao đã tạo điều kiện phát triển các loại hình du lịch tại vùng núi cao. Em hãy kể tên 4 điểm du lịch tại vùng núi cao nổi tiếng của nước ta.

**-----------HẾT----------**